

Số: 314 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 04 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu đất ở, dịch vụ thương mại tại Km0+280, Đường trục Khu kinh tế nổi dài, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định; Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, GPMB thực hiện dự án Khu đất ở, dịch vụ thương mại tại Km0+280 và dự án Khu đất ở phía Nam đường trục Khu kinh tế nổi dài tại Km2+400, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát;

Theo đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh Tờ trình số 08/TTr-HĐBT ngày 13/01/2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 87/TTr-STNMT ngày 02/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu đất ở, dịch vụ thương mại tại Km0+280, Đường trục Khu kinh tế nổi dài, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát, với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **735.341.647 đồng** (Bảy trăm ba mươi lăm triệu, ba trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 720.923.183 đồng.

- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 14.418.464 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 1.442.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 1.009.000 đồng).

2. Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU ĐẤT Ở, DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TẠI KM0+280, ĐƯỜNG TRỤC KHU KINH TẾ NỔI DÀI, THỊ TRẤN CÁT TIỀN, HUYỆN PHÙ CÁT

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Diện tích bị thu hồi (m ²)	Giá trị bồi thường về đất (đồng)	Giá trị HT tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm (đồng)	Giá trị hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Giá trị BT, HT cây cối	Giá trị BT, HT vật kiến trúc	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
1	Nguyễn Văn Sáu	Phú Hậu	865,5	632,7	0	0	0	20.538.500	192.543.373	7.000.000	220.081.873
2	Phạm Hoài Thanh	Phú Hậu	1.318,2	1.318,2	89.637.600	268.912.800	21.060.000	5.931.900	0	0	385.542.300
3	Lê Thị Tập	Phú Hậu	335,1	335,1	22.786.800	68.360.400	7.371.000	1.507.950	0	0	100.026.150
4	Đỗ Ngọc Long	Phú Hậu	36,7	34,1	0	0	0	5.700.000	0	0	5.700.000
5	Đinh Văn Tiên	Phú Hậu	458,7	31,6	0	0	0	2.970.000	0	0	2.970.000
6	Đỗ Quý Tân	Phú Hậu	406,7	103,4	0	0	0	2.942.000	0	0	2.942.000
			162,7	82,6							
7	Phan Trọng Trí	Phú Hậu	885,4	20,2	0	0	0	0	2.160.860	1.500.000	3.660.860
A	Tổng giá trị BT, HT		4.469,0	2.557,9	112.424.400	337.273.200	28.431.000	39.590.350	194.704.233	8.500.000	720.923.183
B	Chi phí phục vụ công tác GPMB: (A) x2%)										14.418.464
C	Tổng cộng: (A) + (B)										735.341.647